

# BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

## ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ

### TẠI

## CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC VÀ CHẾ BIẾN

## KHOÁNG SẢN SÔNG ĐÀ

#### TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐẤU GIÁ



#### SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 02, Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 39412626

Fax: (84-4) 39347818

#### TỔ CHỨC CHÀO BÁN CỔ PHẦN



#### TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ

Địa chỉ: Tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, Mỹ Đình, Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 38541164

Fax: (84-4) 38541161

#### TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

#### CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC VÀ CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN SÔNG ĐÀ

Địa chỉ: Nhà G10, đường Nguyễn Trãi, Phường Thanh Xuân Nam, Thanh Xuân, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3553 9505

Fax: (84-4) 3553 9505

#### TỔ CHỨC TƯ VẤN



#### CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM

Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (04) 39343137

Fax: (04) 39360262

Hà Nội, tháng 10 năm 2013

# **CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC VÀ CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN SÔNG ĐÀ**

*Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103671391 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp.Hà Nội cấp,  
đăng ký lần đầu ngày 30/03/2009, đăng ký thay đổi lần 02 ngày 05/04/2013*

## **CHÀO BÁN CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ**

Tên công ty : Công ty Cổ phần Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà  
Vốn điều lệ : 150.000.000.000 đồng, tương đương 15.000.000 cổ phần  
Vốn điều lệ thực góp đến thời điểm 30/9/2013: 146.400.000.000 đồng, tương đương 14.640.000 cổ phần

### ***Thông tin về đợt chào bán***

Tên cổ phần chào bán: Cổ phần Công ty Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà  
Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần  
Tổng số lượng chào bán : 3.900.000 cổ phần (tương đương 26% vốn điều lệ và chiếm 26,64% vốn điều lệ thực góp)  
Tổng giá trị chào bán : 39.000.000.000 đồng

### **TỔ CHỨC TƯ VẤN**



**CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NH TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (04) 39343137

Fax: (04) 39360262

### **TỔ CHỨC KIỂM TOÁN**



**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM**

Địa chỉ: Tầng 11 Tòa nhà Sông Đà, số 165 đường Cầu Giấy, Q.Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (04) 62670491/492/493

Fax: (04) 62670494

**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẤU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN  
KHAI THÁC VÀ CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN SÔNG ĐÀ**

---

**MỤC LỤC**

<b>I.</b>	<b>CĂN CỨ PHÁP LÝ.....</b>	<b>1</b>
<b>II.</b>	<b>CÁC NHÂN TỐ RỦI RO.....</b>	<b>2</b>
1.	Rủi ro về kinh tế.....	2
1.1.	Rủi ro về tốc độ tăng trưởng kinh tế.....	2
1.2.	Rủi ro lạm phát.....	3
1.3.	Rủi ro hối đoái.....	4
1.4.	Rủi ro lãi suất.....	4
2.	Rủi ro về luật pháp.....	5
3.	Rủi ro cạnh tranh.....	5
4.	Rủi ro của đợt chào bán.....	5
5.	Rủi ro khác.....	6
<b>III.</b>	<b>CÁC BÊN LIÊN QUAN ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN.....</b>	<b>7</b>
1.	Tổ chức chào bán.....	7
2.	Tổ chức tư vấn bán đấu giá.....	7
3.	Tổ chức Phát hành.....	7
<b>IV.</b>	<b>CÁC KHÁI NIỆM.....</b>	<b>8</b>
<b>V.</b>	<b>TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY.....</b>	<b>9</b>
1.	Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	9
1.1.	Quá trình hình thành và phát triển.....	9
1.2.	Giới thiệu về Công ty.....	9
1.3.	Cơ cấu vốn cổ phần.....	10
2.	Cơ cấu tổ chức của Công ty.....	10
3.	Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty.....	11
4.	Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ.....	12
4.1.	Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty.....	12
4.2.	Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ nắm giữ.....	13
5.	Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức phát hành, những công ty mà tổ chức phát hành đang giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối với tổ chức phát hành.....	13
6.	Hoạt động kinh doanh.....	14
6.1.	Sản phẩm/dịch vụ chủ yếu.....	14

# BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐÁU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN Khai Thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà

---

6.2.	Một số dự án/Hợp đồng tiêu biểu của Công ty Cổ phần Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà.....	14
6.3.	Chi phí .....	15
6.4.	Doanh thu .....	16
6.5.	Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền, tiêu chuẩn chất lượng, .....	16
6.6.	Các hợp đồng lớn đang thực hiện hoặc đã được ký kết.....	16
7.	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 03 năm gần nhất .....	16
7.1.	Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh các năm.....	16
7.2.	Phân tích SWOT .....	17
8.	Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành .....	18
8.1.	Triển vọng phát triển của ngành .....	18
8.2.	Triển vọng Công ty .....	19
9.	Chính sách đối với người lao động.....	22
9.1.	Số lượng người lao động trong Công ty .....	22
9.2.	Chính sách tiền lương, thưởng, trợ cấp, phúc lợi .....	22
9.3.	Chính sách đào tạo: .....	23
9.4.	Các hoạt động đoàn thể xã hội .....	23
10.	Chính sách cổ tức .....	23
11.	Tình hình tài chính.....	23
11.1.	Các chỉ tiêu cơ bản .....	23
11.1.1.	Ghi nhận và khấu hao TSCĐ .....	24
11.1.2.	Mức lương bình quân .....	24
11.1.3.	Thanh toán các khoản nợ đến hạn .....	24
11.1.4.	Các khoản phải nộp theo luật định.....	24
11.1.5.	Trích lập các quỹ theo luật định .....	25
11.1.6.	Tình hình công nợ .....	25
11.2.	Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	26
12.	Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng, Ban kiểm soát .....	27
12.1.	Ban Giám đốc, Kế toán trưởng .....	31
12.2.	Ban kiểm soát .....	32
13.	Tài sản .....	33
14.	Kế hoạch sản xuất kinh doanh đến năm 2015 và các năm tiếp theo .....	33

**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẤU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN  
KHAI THÁC VÀ CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN SÔNG ĐÀ**

---

15.	Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức .....	34
16.	Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức phát hành .....	34
17.	Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến việc phát hành .....	34
<b>VI.</b>	<b>THÔNG TIN VỀ VIỆC BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN .....</b>	<b>35</b>
1.	Những thông tin cơ bản về cổ phiếu được đấu giá .....	35
2.	Mục đích của việc chào bán .....	35
3.	Đối tượng tham gia đấu giá và các quy định liên quan .....	35
4.	Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài .....	35
5.	Hạn chế chuyển nhượng đối với cổ phần chào bán .....	36
6.	Công bố thông tin và tổ chức đăng ký mua cổ phần .....	36
7.	Địa điểm, thời gian tổ chức đấu giá, thanh toán tiền mua cổ phần và hoàn trả tiền đặt cọc .....	36
<b>VII.</b>	<b>THAY LỜI KẾT .....</b>	<b>37</b>

**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẤU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN  
KHAI THÁC VÀ CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN SÔNG ĐÀ**

---

**DANH MỤC BẢNG**

Bảng 1: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần tại 30/09/2013 .....	13
Bảng 2: Danh sách cổ đông sáng lập .....	13
Bảng 3: Danh sách các công ty con của CTCP Khoáng sản Sông Đà.....	14
Bảng 4: Các khoản chi phí của CTCP Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà.....	15
Bảng 5: Một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của CTCP Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà.....	17
Bảng 6: Cơ cấu lao động tại thời điểm 30/09/2013.....	22
Bảng 7: Tỷ lệ khấu hao hàng năm .....	24
Bảng 8: Mức lương bình quân của CBCNV qua các năm .....	24
Bảng 9: Thuế và các khoản phải nộp nhà nước của CTCP Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà.....	24
Bảng 10: Các khoản phải thu của CTCP Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà.....	25
Bảng 11: Các khoản phải trả của CTCP Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà .....	26
Bảng 12: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2010, 2011 và 2012 của CTCP Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà .....	26
Bảng 13: Danh sách thành viên HĐQT của CTCP Khoáng sản Sông Đà.....	27
Bảng 14: Danh sách Ban Giám đốc và Kế toán trưởng của CTCP Khoáng sản Sông Đà .....	31
Bảng 15: Danh sách Ban kiểm soát của CTCP Khoáng sản Sông Đà .....	32
Bảng 16: Giá trị TSCĐ chủ yếu đến 30/09/2013 của CTCP Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà.....	33

**DANH MỤC BIỂU ĐỒ, SƠ ĐỒ**

Sơ đồ 1: Sơ đồ bộ máy tổ chức của Công ty Cổ phần Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà.....	12
Biểu đồ 1: Diễn biến chỉ số giá tiêu dùng.....	3
Biểu đồ 2: Cơ cấu vốn cổ phần của Công ty Cổ phần Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà.....	10
Biểu đồ 3: Cơ cấu chi phí của CTCP Khoáng sản Sông Đà .....	16
Biểu đồ 4 : Dự báo sản lượng ferocrom và thép không rỉ trên thế giới .....	21

# **BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẤU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN KHAİ THÁC VÀ CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN SÔNG ĐÀ**

---

## **I. CĂN CỨ PHÁP LÝ**

- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Luật Chứng khoán ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24/11/2010;
- Nghị định 09/2009/NĐ-CP ngày 05/02/2009 của Chính phủ về Quy chế quản lý tài chính của công ty nhà nước và quản lý vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp khác;
- Nghị định số 25/2010/NĐ-CP ngày 19/03/2010 của Chính phủ về việc chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên và tổ chức quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu;
- Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Nghị định số 71/2013/NĐ-CP ngày 11/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý tài chính đối với doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;
- Thông tư số 242/2009/TT-BTC ngày 30/12/2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Quy chế quản lý tài chính của công ty nhà nước và quản lý vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp khác ban hành kèm theo Nghị định số 09/2009/NĐ-CP ngày 05/02/2009 của Chính phủ;
- Thông tư 117/2010/TT-BTC ngày 05/08/2010 Hướng dẫn cơ chế tài chính của công ty TNHH một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu;
- Quyết định số 50/QĐ-BXD ngày 15/01/2013 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng phê duyệt Đề án “Tái cấu trúc Tổng công ty Sông Đà giai đoạn 2012-2015, tầm nhìn đến 2020”;
- Nghị quyết số 289/TCT-HĐTV ngày 13/09/2013 của Tổng Công ty Sông Đà về việc bán đấu giá cổ phần của Tổng Công ty Sông Đà tại Công ty Cổ phần Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà;
- Hợp đồng số 39/2013/VCBS-TVTCĐN ngày 01/10/2013 ký giữa Tổng Công ty Sông Đà và Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (“VCBS”).

## **II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO**

### **1. Rủi ro về kinh tế**

Rủi ro biến động của các biến số kinh tế vĩ mô như tốc độ tăng trưởng, lạm phát, lãi suất, tỷ giá, chính sách của Chính phủ thực hiện điều chỉnh các biến số kinh tế vĩ mô cũng như chính sách phát triển ngành sẽ có tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến hoạt động và kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung và của Công ty Cổ phần Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà nói riêng.

#### **1.1. Rủi ro về tốc độ tăng trưởng kinh tế**

Có thể thấy tăng trưởng những năm gần đây thấp và chu kỳ kinh tế đi xuống của Việt Nam chưa có dấu hiệu qua đáy trong năm 2012. Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) cả năm 2012 tăng 5,03%, thấp hơn nhiều so với mức kế hoạch 6% đã đặt ra và thấp hơn mức tăng 5,81% của năm 2011. Mức tăng thấp này có thể được lý giải bởi tổng cầu, bao gồm đầu tư và tiêu dùng phục hồi yếu hơn mong đợi do:

(1) Mặc dù lãi suất giảm sau thời kỳ thắt chặt nhưng trong bối cảnh nợ xấu cao, lượng hàng tồn kho cao đã khiến cho hoạt động đầu tư tư nhân, sản xuất kinh doanh của nhiều doanh nghiệp bị thu hẹp;

(2) Sự “đóng băng” của thị trường bất động sản cũng khiến cho giá trị tài sản ròng đi xuống kéo theo hiệu ứng cầu do tài sản giảm;

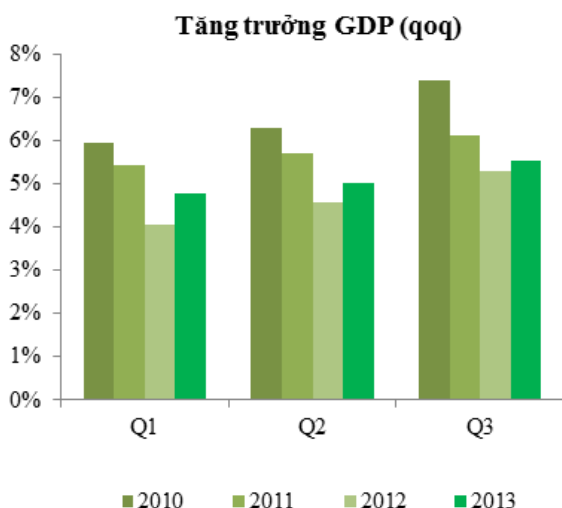
(3) Tăng trưởng dựa vào đầu tư công với tỷ lệ nợ công đã cao và hiệu quả đầu tư thấp không tạo đà cho sự tăng trưởng.

Tổng cầu trong năm 2012 yếu: cầu tiêu dùng thấp hơn nhiều so với các năm trước khi tổng doanh số bán lẻ chỉ tăng 16% (y-o-y) so với mức tăng 24% của năm 2011 và 24,5% của năm 2010 và tổng giá trị xuất khẩu hàng hóa ròng 284 triệu USD, chủ yếu do tốc độ tăng trưởng của kim ngạch nhập khẩu thấp hơn so với kim ngạch xuất khẩu (7,1% so với 18,3%); trong khi đó cầu đầu tư thấp khi tăng trưởng tín dụng chỉ tăng khoảng 8,91%, thấp hơn so với mức tăng 10,9% của năm 2011 và 29,81% của năm 2010, chỉ số tồn kho sản phẩm công nghiệp chế biến, chế tạo ở mức cao trên 26% trong nửa đầu năm và có xu hướng giảm xuống mức 20% vào thời điểm cuối năm, tuy nhiên mức giảm này chủ yếu là do các doanh nghiệp thu hẹp sản xuất để tập trung giải phóng hàng tồn kho.

Tổng cầu trong 9 tháng năm 2013 tiếp tục xu hướng tăng khá chậm, không quá nhiều so với năm 2012 cho thấy nền kinh tế ghi nhận sự phục hồi và duy trì được sự ổn định. GDP quý III năm 2013 tăng 5,54%, một dấu hiệu cải thiện so với mức tăng 4,76% của quý I và 5,00% của quý II. Tính chung 9 tháng, GDP tăng khoảng 5,14% (yoy), tăng nhẹ so với con số 5,1% của 9T2012. GDP cả năm 2013 được dự báo tăng khoảng 5,3%, cao hơn so với năm 2012 nhưng vẫn thấp hơn kế hoạch đặt ra.



# BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐÁU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC VÀ CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN SÔNG ĐÀ

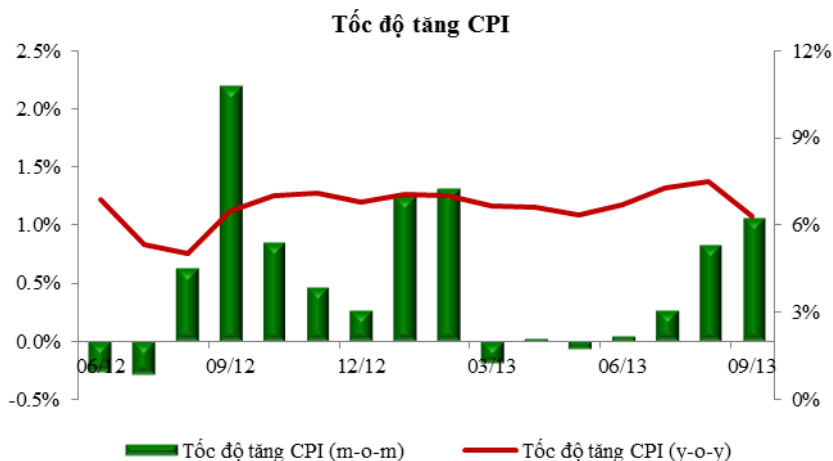


Nền kinh tế Việt Nam đang trải qua quá trình tái cấu trúc để nâng cao chất lượng tăng trưởng, vì vậy việc tốc độ tăng trưởng kinh tế thấp hơn mục tiêu đề ra của Quốc hội, tổng cầu của nền kinh tế còn thấp, đầu tư của Chính phủ đang được rà soát, cắt giảm sẽ làm giảm tốc độ tăng trưởng của các ngành kinh tế nói chung và ngành khoáng sản nói riêng của Khoáng sản Sông Đà.

## 1.2. Rủi ro lạm phát

Lạm phát năm 2012 được kiểm soát với mức tăng 6,81%, xấp xỉ mức tăng 6,52% của năm 2009 và chỉ bằng 1/3 so với lạm phát 2011 là năm giá có nhiều biến động bất thường, chỉ số giá tiêu dùng đã tăng chậm dần trong những tháng cuối năm, điều này thể hiện tính kịp thời và hiệu quả của việc triển khai Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 26/9/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý, điều hành và bình ổn giá. Sau khi lạm phát được kiểm chế ở mức dưới 7% trong năm 2012, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 9/2013 tăng 1,06% so với tháng trước, 4,63% so với đầu năm và 6,3% so với cùng kỳ năm trước.

**Biểu đồ 1: Diễn biến chỉ số giá tiêu dùng**



Nguồn: Bloomberg, VCBS.

Mặc dù lạm phát thấp có nguyên nhân chính từ sự suy yếu của sức cầu nền kinh tế, có thể thấy đó cũng là kết quả tích cực từ những nỗ lực của Ngân hàng Nhà nước (NHNN) trong việc thực hiện chính sách nhất quán cũng như các biện pháp linh hoạt để điều tiết cung tiền nhằm kiểm chế lạm phát và ổn định nền kinh tế.

## **BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẤU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN KHAİ THÁC VÀ CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN SÔNG ĐÀ**

---

Mục tiêu tỷ lệ lạm phát vào khoảng 7% trong năm 2013 nhiều khả năng sẽ đạt được nếu Chính phủ giữ đúng cam kết. Với mức tăng trưởng tín dụng và cung tiền M2 khá thấp trong năm 2012 và tiếp tục duy trì ở năm 2013 thì áp lực lạm phát trong năm 2013 – 2014 là không nhiều.

Mặc dù vậy, rủi ro tăng giá của hàng hóa năng lượng và lương thực thế giới (dự báo tăng 5 – 7% trong năm 2013) có khả năng làm giá hàng hóa trong nước tăng.

Rủi ro lạm phát khiến chi phí các yếu tố đầu vào của Khoáng sản Sông Đà tăng theo, ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh của Khoáng sản Sông Đà.

### **1.3. Rủi ro hối đoái**

Tỷ giá USD/VND và thị trường ngoại hối ổn định chủ yếu là do cầu ngoại tệ có xu hướng giảm trong khi cung ngoại tệ khá dồi dào. Áp lực ngoại tệ trong năm 2013 là không lớn khi:

(1) cầu ngoại tệ giảm;

(2) GDP ước tăng 5,3% chủ yếu là do mở rộng thị trường nội địa với áp lực nhập siêu giảm bớt;

(3) tăng trưởng tín dụng ngoại tệ tiếp tục giảm trong khi lượng cung ngoại tệ tiếp tục tăng do lãi suất huy động VND vẫn hấp dẫn hơn lãi suất huy động ngoại tệ sẽ tiếp tục giúp NHTM có nguồn cung ngoại tệ bán cho NHNN đưa vào dự trữ ngoại hối cũng như đáp ứng nhu cầu của các doanh nghiệp.

Tỷ giá hối đoái tăng sẽ làm chi phí mua sắm máy móc thiết bị nhập khẩu của Khoáng sản Sông Đà tăng theo, ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh của Công ty.

### **1.4. Rủi ro lãi suất**

Cuối năm 2012, lãi suất điều hành, lãi suất huy động và cho vay giảm mạnh tuy nhiên tăng trưởng tín dụng chỉ đạt 8,91%. Tình hình kinh tế khó khăn, hàng tồn kho lớn khiến sản xuất bị thu hẹp trong khi nợ xấu ngân hàng tăng cao ở mức 8,8% - 10% là yếu tố chính khiến làm giảm tốc độ tăng trưởng tín dụng. Chỉ khi vấn đề nợ xấu, sở hữu chéo giữa các ngân hàng cũng như giữa ngân hàng và các doanh nghiệp được giải quyết thì tăng trưởng tín dụng mới thực sự được khơi thông. Tính đến 18/09/2013, tăng trưởng tín dụng toàn hệ thống tăng khoảng 5,83%, đây là mức tăng có sự cải thiện đáng kể khi cùng giai đoạn 9 tháng 2012, tăng trưởng tín dụng mới chỉ đạt 2,35% (ytd). Trong khi đó, lãi suất huy động dưới 1 năm được duy trì ở mức 7% - 8%/năm và lãi suất cho vay sẽ ở mức 10% - 11%/năm cho kỳ hạn ngắn và 12% - 14%/năm cho kỳ hạn dài nếu lạm phát tăng ở mức 7% trong năm 2013.

Lãi suất tăng làm chi phí vay nợ của Khoáng sản Sông Đà tăng tương ứng, trực tiếp ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

## **2. Rủi ro về luật pháp**

Là một công ty hoạt động trong ngành khoáng sản và hoạt động theo hình thức công ty cổ phần, Công ty chịu sự chi phối của hệ thống pháp luật Việt nam, cụ thể:

- Chính sách ưu đãi đầu tư;
- Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành trong giai đoạn xây dựng và hoàn thiện;
- Luật Khoáng sản và các Thông tư, Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản.
- Luật Lao động, Luật Dân sự và các hướng dẫn thi hành luật.

Trước đây hệ thống pháp luật của Việt Nam vẫn còn thiếu tính ổn định và không nhất quán, các văn bản hướng dẫn thi hành không đầy đủ, thiếu tính cập nhật và chông chéo. Việc áp dụng pháp luật vào thực tế cuộc sống còn nhiều bất cập, tính thực thi đôi khi chưa đạt hiệu quả cao, do vậy sẽ ảnh hưởng đến công tác hoạch định chiến lược phát triển dài hạn. Khi trở thành thành viên của WTO kể từ tháng 11/2007, Việt Nam phải tuân theo luật chung và chấp nhận các thay đổi về chính sách thuế xuất nhập khẩu với những ưu đãi về thuế quan theo những cam kết của Việt Nam khi tham gia và ký kết những hiệp định chung về thương mại.

Hiện nay, hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật của nước ta đã dần hoàn thiện và luôn được thay đổi cho phù hợp với xu hướng phát triển của nền kinh tế, xã hội. Tuy nhiên, hệ thống văn bản này còn phải tiếp tục điều chỉnh bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế. Do vậy, việc nâng cao tính ổn định về các chính sách pháp luật của Nhà nước là hết sức cần thiết cho các doanh nghiệp, đặc biệt khi nền kinh tế Việt Nam đang từng bước hòa nhập với sự vận động và phát triển không ngừng của nền kinh tế thế giới.

## **3. Rủi ro cạnh tranh**

Cạnh tranh trong nền kinh tế thị trường là một quy luật tất yếu không thể tránh khỏi, đặc biệt trong tình hình nước ta đã gia nhập WTO sự cạnh tranh là rất gay gắt giữa các công ty cùng ngành trong và ngoài nước về sản phẩm kinh doanh, giá cả, thị phần, công nghệ chế biến... ảnh hưởng đến việc kinh doanh chung của Công ty Cổ phần Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà. Đặc biệt, số lượng các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực này đang tăng dần theo thời gian cũng như sự gia tăng áp lực cạnh tranh ngày càng lớn từ các công ty có truyền thống và tiềm lực mạnh về quản lý, công nghệ và trình độ nhân lực.

## **4. Rủi ro của đợt chào bán**

Thị trường chứng khoán 6 tháng đầu năm 2013 đã ghi nhận những chuyển biến rất tích cực. Giao dịch diễn ra khá sôi động với sự cải thiện của cả điểm số lẫn

## **BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẤU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC VÀ CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN SÔNG ĐÀ**

---

thanh khoản. Nguyên nhân chính bắt nguồn từ việc : (1) kinh tế vĩ mô dần ổn định trong đó có việc kiềm chế lạm phát bên cạnh sự kỳ vọng chính sách mới sẽ tạo nên những chuyển biến tích cực cho nền kinh tế với việc giải quyết nợ xấu thông qua đề án thành lập công ty mua bán nợ VAMC, (2) với nhiều đánh giá quốc tế rằng Việt Nam sẽ là thị trường hấp dẫn nhất khu vực Châu Á, dòng vốn ngoại đổ mạnh vào thị trường chứng khoán Việt Nam, tập trung phần lớn ở các mã cổ phiếu vốn hóa lớn, tạo sức nâng mạnh cũng như tính lan tỏa cho đà tăng của cả thị trường, (3) lãi suất huy động giảm mạnh, thị trường chứng khoán trở nên hấp dẫn hơn với dòng tiền, (4) thị trường đón nhận một số thông tin tích cực từ phía chính sách như: gói hỗ trợ cho vay mua nhà ở xã hội trị giá 30 nghìn tỷ đồng và Thủ tướng chính phủ đã chính thức ký quyết định thành lập Công ty quản lý tài sản (VAMC).

Tuy nhiên, xu hướng tăng trưởng ổn định của thị trường chưa được khẳng định chắc chắn khi hoạt động của các doanh nghiệp nói chung và doanh nghiệp niêm yết nói riêng vẫn còn gặp nhiều khó khăn khi bức tranh kinh tế vĩ mô vẫn còn cần cải thiện thêm. Bên cạnh đó, giai đoạn 2011 -2012 đặc biệt năm 2011 thị trường chứng khoán sụt giảm mạnh đã có những tác động đến tâm lý nhà đầu tư, khiến nhà đầu tư dè dặt hơn trong việc đưa ra các quyết định đầu tư của mình.

Đợt chào bán cổ phiếu của Công ty sẽ phụ thuộc vào diễn biến tình hình thị trường chứng khoán niêm yết tại thời điểm chính thức đấu giá, tâm lý của các nhà đầu tư cũng như tính hấp dẫn cổ phần của Công ty. Vì vậy, có thể có rủi ro không bán hết số cổ phần dự định chào bán.

### **5. Rủi ro khác**

Bên cạnh những yếu tố rủi ro đã nêu trên, còn có các yếu tố rủi ro xảy ra do hiện tượng thiên nhiên khách quan, mang tính bất khả kháng như thiên tai (bão, lụt, hạn hán, dịch bệnh, động đất...), chiến tranh hoặc hỏa hoạn... Những rủi ro này nếu xảy ra sẽ gây ra không ít khó khăn và ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẤU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN  
KHAI THÁC VÀ CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN SÔNG ĐÀ**

---

**III. CÁC BÊN LIÊN QUAN ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN**

**1. Tổ chức chào bán**

**Tổng Công ty Sông Đà**

Địa chỉ : Tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, Mỹ Đình, Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại : (84-4) 38541164 Fax: (84-4) 38541161

Chúng tôi xác nhận rằng chúng tôi là cổ đông có quyền sở hữu hợp pháp đối với số cổ phần chào bán.

**2. Tổ chức tư vấn bán đấu giá**

**Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam**

Địa chỉ : Tầng 12 & 17 Toà nhà Vietcombank, 198 Trần Quang Khải, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại : (84-4) 3 936 6426 Fax: (84-4) 3 936 0262

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ bán cổ phần của Tổng Công ty Sông Đà tại Công ty Cổ phần Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà do Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam ("VCBS") tham gia lập và công bố trên cơ sở Hợp đồng số 39/2013/VCBS-TVTCĐN ngày 01/10/2013 ký giữa Tổng Công ty Sông Đà và Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam ("VCBS"). Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này được phản ánh trung thực dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà cung cấp. Bản Công bố thông tin này chỉ có giá trị để tham khảo.

**3. Tổ chức Phát hành**

**Công ty Cổ phần Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà**

Địa chỉ : Nhà G10 đường Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội

Điện thoại : (84-4) 3 553 9505 Fax: (84-4) 3 553 9505

Chúng tôi xác nhận rằng Tổng Công ty Sông Đà là cổ đông có quyền sở hữu hợp pháp đối với số cổ phần chào bán và đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là phù hợp với thực tế của chúng tôi.

# **BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẤU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN KHAİ THÁC VÀ CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN SÔNG ĐÀ**

---

## **IV. CÁC KHÁI NIỆM**

- BCTC Báo cáo tài chính
- BCKT Báo cáo kiểm toán
- BKS Ban kiểm soát
- CBTT Công bố thông tin
- CBCNV Cán bộ công nhân viên
- Chào bán Là việc chào bán cổ phần thuộc sở hữu của Tổng Công ty Sông Đà tại Công ty
- CNĐKKD Chứng nhận đăng ký kinh doanh
- Công ty, Khoáng sản Sông Đà: Công ty Cổ phần Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà
- CTCP Công ty Cổ phần
- ĐHĐCĐ Đại hội đồng cổ đông
- GDP Gross Domestic Product – Tổng sản phẩm nội địa
- HĐQT Hội đồng quản trị
- ISO International Organization for Standardization – Cơ quan thiết lập tiêu chuẩn quốc tế bao gồm các đại diện từ các tổ chức tiêu chuẩn các quốc gia
- TMCP Thương mại cổ phần
- TNHH Trách nhiệm hữu hạn
- TSCĐ Tài sản cố định
- TSNH Tài sản ngắn hạn
- TTS Tổng tài sản
- UBND Ủy ban Nhân dân
- VCBS Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam
- WTO World Trade Organisation – Tổ chức thương mại thế giới

# BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐÁU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN Khai Thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà

---

## V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY

### 1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

#### 1.1. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà được thành lập và hoạt động theo Giấy Chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 0103671391 ngày 30 tháng 03 năm 2009 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp, sửa đổi lần thứ 02 ngày 05 tháng 04 năm 2013.

Vốn điều lệ của Công ty là 150 tỷ đồng. Trong đó, vốn thực góp tại thời điểm 30/9/2013 là 146.400.000.000 đồng.

#### 1.2. Giới thiệu về Công ty

<b>Tổ chức phát hành</b>	<b>CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC VÀ CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN SÔNG ĐÀ</b>
<b>Trụ sở chính</b>	Nhà G10, đường Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội
<b>Điện thoại</b>	(84-4) 3 553 9505
<b>Fax</b>	(84-4) 3 553 9505
<b>Mã số doanh nghiệp</b>	0103671391 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp.Hà Nội cấp lần đầu ngày 30/03/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 05/04/2013
<b>Vốn điều lệ</b>	150.000.000.000 đồng
<b>Vốn thực góp</b>	146.400.000.000 đồng
<b>Sàn giao dịch</b>	Chưa niêm yết, chưa đăng ký giao dịch

#### Ngành, nghề kinh doanh:

Theo Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103671391 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp.Hà Nội cấp lần đầu ngày 30/03/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 05/04/2013, Công ty Cổ phần Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà kinh doanh các ngành nghề sau:

- ✚ Thăm dò, khai thác, chế biến, kinh doanh, xuất nhập khẩu các loại khoáng sản: than, sắt, mangan, nhôm, cromit, chì, kẽm, thiếc, đồng, niken, molipden, titan, zircon, vonfram, antimony, kali, vật liệu xây dựng, khoáng chất công nghiệp, muối mỏ, đá quý, kim cương, đá bán quý, đá mỹ nghệ và các khoáng sản khác nằm trong vùng mỏ;
- ✚ Sản xuất, mua bán than cốc, gang, thép, kim loại màu, kim loại quý, kim loại hiếm, vật liệu xây dựng, khoáng chất công nghiệp, phân bón, muối.
- ✚ Xây dựng mỏ và các công trình liên quan với khai thác, chế biến khoáng sản; Khai thác vàng gốc, vàng sa khoáng;

## BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐÁU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC VÀ CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN SÔNG ĐÀ

- ✚ Tư vấn đầu tư trong lĩnh vực thăm dò, khai thác và chế biến khoáng sản (không bao gồm tư vấn pháp luật và tài chính); xây dựng mỏ và các công trình liên quan với khai thác, chế biến khoáng sản;
- ✚ Kinh doanh bất động sản: đầu tư tạo lập nhà, công trình xây dựng để bán, cho thuê, cho thuê mua; Mua nhà, công trình xây dựng để bán, cho thuê, cho thuê mua; Thuê nhà, công trình xây dựng để cho thuê lại; Đầu tư cải tạo đất và đầu tư các công trình hạ tầng trên đất thuê để cho thuê đất đã có hạ tầng; Nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất; đầu tư công trình hạ tầng để chuyển nhượng, cho thuê, thuê quyền sử dụng đất đã có hạ tầng cho thuê lại;
- ✚ Kinh doanh dịch vụ bất động sản: Dịch vụ tư vấn thiết kế bất động sản; Dịch vụ quảng cáo bán bất động sản; Dịch vụ quản lý bất động sản; Dịch vụ đấu giá bất động sản;
- ✚ Các ngành khác theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

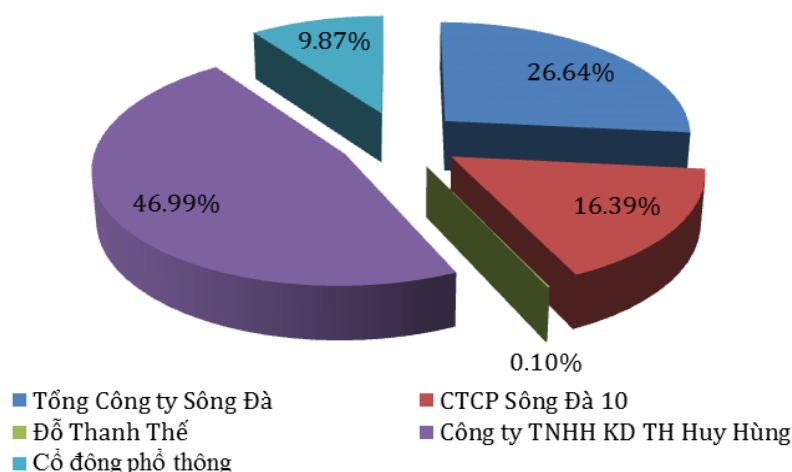
### 1.3. Cơ cấu vốn cổ phần

Vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà là 150 tỷ đồng tương đương 15.000.000 cổ phần với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.

Vốn điều lệ thực góp tại thời điểm 30/09/2013 của Công ty là 146.400.000.000 đồng.

Cơ cấu vốn cổ phần của Công ty theo số liệu của vốn điều lệ thực góp như sau:

**Biểu đồ 2: Cơ cấu vốn cổ phần của Công ty Cổ phần Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà**



Nguồn: Công ty Cổ phần Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà

### 2. Cơ cấu tổ chức của Công ty

Hiện nay Công ty Cổ phần Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI kỳ họp thứ 08 thông qua ngày



## BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẤU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà

---

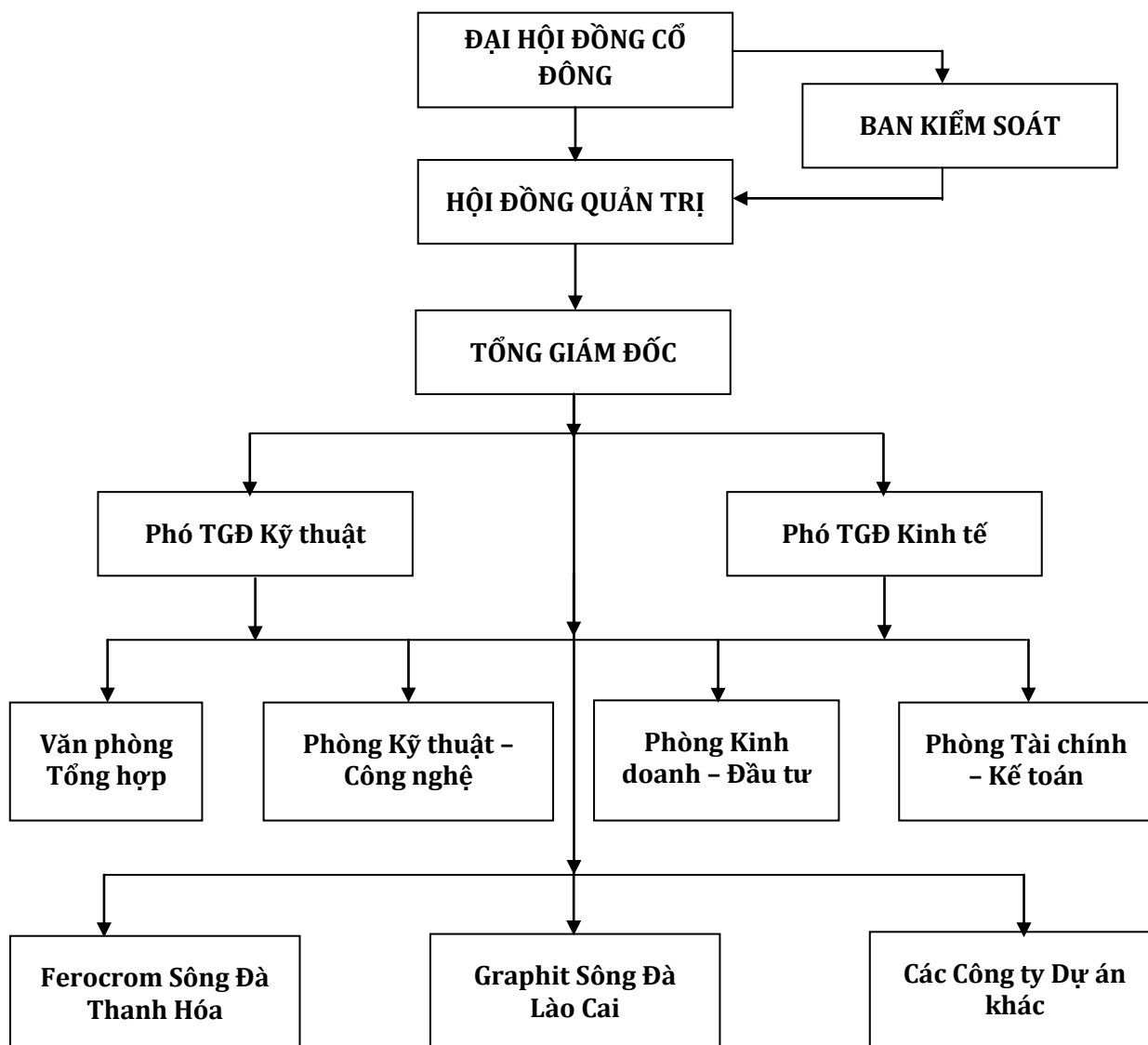
29/11/2005. Cơ sở của hoạt động quản trị và điều hành của Công ty Cổ phần Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà là Điều lệ tổ chức và hoạt động.

### 3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

- **Đại hội đồng cổ đông:** là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đặc biệt thông qua các báo cáo tài chính hàng năm và ngân sách tài chính cho năm tài chính tiếp theo.
- **Hội đồng quản trị:** là cơ quan cao nhất của Công ty Cổ phần Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, phù hợp với các quy định của Pháp luật trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ quyết định.
- **Ban kiểm soát:** là tổ chức do ĐHCĐ bổ nhiệm và bãi miễn với nhiệm kỳ không quá 05 (năm) năm. Ban kiểm soát sẽ có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 123 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, trong đó chức năng chính của Ban kiểm soát là thay mặt cổ đông để kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong ghi chép sổ sách kế toán và báo cáo tài chính của Công ty.
- **Bộ máy quản lý:** Bộ máy quản lý của Công ty Cổ phần Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà bao gồm: Tổng Giám đốc điều hành, Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng do HĐQT bổ nhiệm hoặc bãi miễn bằng một nghị quyết được thông qua một cách hợp thức. Tổng Giám đốc điều hành là người điều hành cao nhất mọi hoạt động của Công ty và chịu trách nhiệm trước pháp luật, cổ đông, HĐQT về việc thực hiện các quyền, nhiệm vụ được giao và thay mặt Công ty đại diện giao dịch với các cơ quan nhà nước và các đơn vị kinh tế khác.
- **Các phòng ban chức năng:** có chức năng tham mưu và giúp việc cho Bộ máy quản lý, trực tiếp hoạt động và điều hành theo chức năng chuyên môn và chỉ đạo của Bộ máy quản lý như: Phòng Kỹ thuật – Công nghệ, Phòng Kinh doanh – Đầu tư, Phòng Kế toán tài chính, Văn phòng Tổng hợp.

**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẦU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN  
KHAI THÁC VÀ CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN SÔNG ĐÀ**

*Sơ đồ 1: Sơ đồ bộ máy tổ chức của  
Công ty Cổ phần Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà*



*Nguồn: Công ty Cổ phần Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà*

**4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ**

**4.1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty**

Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại thời điểm ngày 30/09/2013 như sau:

**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐÁU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN  
KHAI THÁC VÀ CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN SÔNG ĐÀ**

**Bảng 1: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần tại 30/09/2013**

S T T	Tên cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%/VĐL)	Tỷ lệ sở hữu (%/VĐL thực góp)
1	Tổng Công ty Sông Đà	3.900.000	26,00%	26,64%
2	CTCP Sông Đà 10	2.400.000	16,00%	16,39%
3	Công ty TNHH KD TH Huy Hùng	6.879.400	45,86%	46,99%
<b>Tổng cộng</b>		<b>13.179.400</b>	<b>87,86%</b>	<b>90,02%</b>

*Nguồn: Công ty Cổ phần Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà*

**4.2. Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ nắm giữ**

Căn cứ Giấy CNĐKKD số 0103671391 đăng ký lần đầu ngày 30/03/2009 và đăng ký thay đổi lần 2 ngày 05/04/2013 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp.Hà Nội cấp, danh sách cổ đông sáng lập của Công ty cụ thể như sau:

**Bảng 2: Danh sách cổ đông sáng lập**

S T T	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Tổng Công ty Sông Đà	Tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, Mỹ Đình, Từ Liêm, Hà Nội	3.900.000	26%
2	CTCP Sông Đà 10	Tầng 10, Tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, Mỹ Đình, Từ Liêm, Hà Nội	3.000.000	20%
3	Đỗ Thanh Thế	Số 5, ngõ 44, phố Nhân Hòa, phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Tp.Hà Nội	15.000	0,1%

*Nguồn: Công ty Cổ phần Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà*

**5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức phát hành, những công ty mà tổ chức phát hành đang giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối với tổ chức phát hành**

## BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẤU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC VÀ CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN SÔNG ĐÀ

*Bảng 3: Danh sách các công ty con của CTCP Khoáng sản Sông Đà*

TT	Tên công ty	Địa chỉ	Vốn điều lệ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	CTCP Khoáng sản Sông Đà Thanh Hóa	100 Trường Thi – thành phố Thanh Hóa	100 tỷ đồng	6.390.000	63,9%
2	CTCP Khoáng sản Sông Đà Lào Cai	22 đường Phan Chu Chinh – phường Cốc Lếu – TP. Lào Cai	50 tỷ đồng	4.640.000	92,8%

*Nguồn: Công ty Cổ phần Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà*

### 6. Hoạt động kinh doanh

#### 6.1. Sản phẩm/dịch vụ chủ yếu

Hoạt động chính của Công ty Cổ phần Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà là khai thác và chế biến khoáng sản.

#### 6.2. Một số dự án/Hợp đồng tiêu biểu của Công ty Cổ phần Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà

Hiện nay, Công ty đã tham gia đầu tư 3 dự án lớn:

##### Dự án khai thác và chế biến Ferocrom Sông Đà Thanh Hóa:

- Địa điểm: Nhà máy đang được xây dựng tại chân Núi Nưa, thuộc địa phận xã Tân Ninh, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá;
- Diện tích mặt bằng nhà máy và các khu phụ trợ có diện tích 5,5ha;
- Thời điểm thành lập dự án: 3/2010;
- Tổng mức đầu tư dự án: 255 tỷ đồng;
- Số tiền Công ty đã tham gia góp vào dự án: 63,9 tỷ đồng.
- Một số đặc điểm về dự án: Nhà máy có công suất giai đoạn I là 20.000 tấn ferocrom/năm. Nhà máy gồm 1 lò, theo công nghệ luyện bằng lò hồ quang điện bán kín với công suất 12,5MVA; tiêu hao nguyên liệu, năng lượng đạt trình độ trung bình tiên tiến hiện nay trên thế giới, phù hợp với trình độ và khả năng vận hành, khả năng sử dụng trong phạm vi rộng của nguồn nguyên liệu cromit tại Thanh Hoá. Nguồn gây tác động môi trường là một lượng nhỏ khí thải, hoàn toàn có thể xử lý, không gây ô nhiễm môi trường; chất thải rắn được sử dụng toàn bộ.
- Tiến độ dự án: Hiện đã hoàn thiện công tác san lấp mặt bằng nhà máy, Công ty đã nhận được 30% giá trị thiết bị tập kết tại công trường. Dự kiến cuối Quý IV năm 2014 nhà máy sẽ đi vào vận hành.

## BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẦU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC VÀ CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN SÔNG ĐÀ

### Dự án thăm dò Graphit - Bảo Hà Lào Cai:

- Địa điểm: Số 022 Phan Chu Trinh, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai;
- Thời điểm thành lập: 14/7/2010;
- Thời gian thi công 20 tháng;
- Dự kiến tổng mức đầu tư 335 tỷ đồng;
- Số tiền Công ty đã tham gia góp vào dự án: 46,4 tỷ đồng.
- Một số đặc điểm về dự án: Trữ lượng mỏ dự kiến đạt 2,2 triệu tấn quặng graphit dạng vẩy. Công suất khai thác 200 ngàn tấn quặng/năm, tương đương 20 ngàn tấn tinh quặng/năm. Phương pháp khai thác: lộ thiên, tháo khô tự chảy. Tuổi thọ mỏ 25 năm.
- Tiến độ dự án: Dự án đã hoàn thiện công tác thi công thăm dò, công tác hiện trường đã kết thúc; Công ty đang tiến hành lập báo cáo phê duyệt trữ lượng trình Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt và xin cấp phép đầu tư. Dự kiến cuối Quý IV năm 2015 hoàn thành và đi vào hoạt động.

### Dự án liên doanh xây dựng khu đô thị phường 15, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh với CTCP Đầu tư – phát triển Sông Đà (IDC)

- Địa điểm: phường 15, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh;
- Thời điểm tham gia liên doanh: 17/4/2010;
- Tổng mức đầu tư dự kiến là: 308 tỷ đồng;
- Số tiền Công ty đã tham gia góp vào dự án: 39,8 tỷ đồng.
- Tiến độ dự án: Hiện dự án đã xong giải phóng đền bù, đã san lấp mặt bằng giai đoạn I và đang xin phê duyệt quy hoạch 1/500. Dự kiến Quý IV năm 2016 Dự án hoàn thành.

### 6.3. Chi phí

**Bảng 4: Các khoản chi phí của CTCP  
Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà**

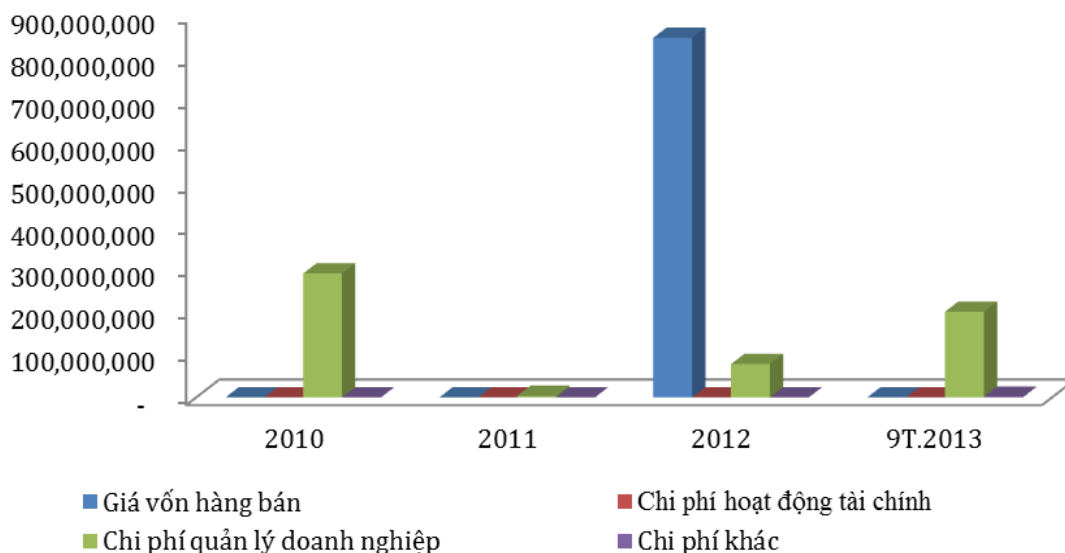
Đvt: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012	9T.2013
1	Giá vốn hàng bán	-	-	848.182.978	-
2	Chi phí tài chính	-	-	-	-
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	292.260.882	3.490.631	78.649.615	202.069.052
4	Chi phí khác	20.153	-	-	1.657.845
5	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	-	-	-	-
	<b>Tổng</b>	<b>292.281.035</b>	<b>3.490.631</b>	<b>926.832.593</b>	<b>203.726.897</b>

# BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐÁU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC VÀ CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN SÔNG ĐÀ

*Nguồn: BCKT năm 2010-2012 và BCTC 9 tháng đầu năm 2013 của CTCP Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà*

**Biểu đồ 3: Cơ cấu chi phí của CTCP Khoáng sản Sông Đà**



*Nguồn: BCKT năm 2010-2012 và BCTC 9 tháng đầu năm 2013 của CTCP Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà*

Từ khi thành lập đến nay, Công ty đang trong giai đoạn đầu tư nên chủ yếu chỉ phát sinh chi phí quản lý doanh nghiệp ngoại trừ năm 2012 phát sinh giá vốn của dịch vụ cho thuê nhà (445,6 triệu đồng) và giá vốn của hợp đồng mỏ Graphit – Bảo Hà (402,6 triệu đồng).

## 6.4. Doanh thu

Công ty đang trong giai đoạn đầu tư nên hầu như chưa phát sinh doanh thu, trừ khoản doanh thu lập đề án thăm dò (442,9 triệu đồng) và doanh thu của hợp đồng mỏ Graphit - Bảo Hà (478,8 triệu đồng) năm 2012.

## 6.5. Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền, tiêu chuẩn chất lượng.

Không có.

## 6.6. Các hợp đồng lớn đang thực hiện hoặc đã được ký kết

Không có.

## 7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 03 năm gần nhất

### 7.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh các năm

**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐÁU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN  
KHAI THÁC VÀ CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN SÔNG ĐÀ**

*Bảng 5: Một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của CTCP  
Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà*

*Đvt: đồng*

Các chỉ tiêu tài chính	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012	9T.2013
Tổng tài sản	65.614.609.448	71.102.781.391	84.189.136.907	218.871.404.545
Vốn chủ sở hữu	64.351.000.000	67.476.000.000	76.106.000.000	146.400.000.000
Vốn điều lệ	64.351.000.000	67.476.000.000	76.106.000.000	146.400.000.000
Doanh thu thuần	-	-	921.682.858	-
EBIT	(292.260.882)	(3.490.631)	(5.149.735)	(202.069.052)
Lợi nhuận gộp	-	-	73.499.880	-
Lợi nhuận sau thuế	-	-	53.894	-
Nợ/Tổng tài sản (%)	1,93%	5,10%	9,60%	33,11%
Tỷ suất Lợi nhuận gộp(%)			7,97%	
Tỷ suất Lợi nhuận ròng (%)			0,01%	
ROA (%)	0,0000%	0,0000%	0,0001%	0,0000%
ROE (%)	0,0000%	0,0000%	0,0001%	0,0000%
BV	10.000	10.000	10.000	10.000
EPS	-	-	0,01	-

*Nguồn: BCKT năm 2010-2012 và BCTC 9 tháng đầu năm 2013 của CTCP Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà*

## **7.2. Phân tích SWOT**

### **Điểm mạnh**

- Dù mới thành lập nhưng Công ty đã sớm xin cấp phép được 02 dự án và đang trong giai đoạn bắt tay vào đầu tư xây dựng là Dự án thăm dò và xin cấp phép đầu tư mỏ Graphit Bảo Hà, Bảo Yên, Lào Cai và Dự án Nhà máy sản xuất Ferrocrom Sông Đà Thanh Hóa;
- Sử dụng vốn vay ở tỷ lệ thấp, ít bị ảnh hưởng do tình hình lãi vay tăng cao hơn các doanh nghiệp cùng ngành khác;
- Ban lãnh đạo Công ty luôn nỗ lực hết mình khắc phục các khó khăn, tìm kiếm các dự án mới.

### **Điểm yếu**

- Công ty mới thành lập nên kinh nghiệm còn hạn chế;
- Công ty đang trong giai đoạn đầu tư nên hầu như chưa phát sinh doanh thu để bù đắp các khoản chi phí.

# BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẤU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC VÀ CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN SÔNG ĐÀ

---

## Cơ hội

- Lĩnh vực khai thác và chế biến khoáng sản là lĩnh vực có lợi nhuận biên khá cao;
- Công ty xây dựng được quan hệ hợp tác với các cơ quan chức năng, tạo điều kiện phát triển kinh doanh trong tương lai.

## Thách thức

- Khi trở thành công ty cổ phần không có vốn góp của nhà nước, Công ty sẽ phải nỗ lực cạnh tranh với những doanh nghiệp nhà nước khác.
- Lĩnh vực khoáng sản là lĩnh vực mà hoạt động ngày càng trở nên cạnh tranh do sự tham gia của các doanh nghiệp ngoài quốc doanh.
- Công ty hoạt động trong lĩnh vực ngành nghề mới, nhạy cảm, vốn đầu tư nhiều, rủi ro lớn.

## 8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành

### 8.1. Triển vọng phát triển của ngành

Hiện nay Công ty đang tập trung vào việc nghiên cứu, thăm dò, khai thác, chế biến 2 loại khoáng sản là graphit và cromit. Trong đó graphit tự nhiên được sử dụng để sản xuất (i) vật liệu chịu lửa cung cấp chủ yếu cho ngành sản xuất thép, lò nung xi măng và các lò sản xuất gốm sứ, thủy tinh, kim loại màu... và (ii) pin lithium-ion có tuổi thọ cao ứng dụng cho ô tô nạp điện, xe điện xăng, điện thoại thông minh, máy bay. Trong khi đó, cromit được coi là linh hồn của các loại thép chống ăn mòn và thép không gỉ; cromit được khai thác để sản xuất ferocrom, nguyên liệu chủ yếu dùng để sản xuất thép không gỉ.

Chiến lược phát triển khoáng sản Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 2427/QĐ-TTg ngày 22/12/2011 với một số nội dung như sau:

#### Quan điểm phát triển

- Khoáng sản Việt Nam là tài nguyên không tái tạo, có trữ lượng hạn chế, vì vậy, phải được điều tra, thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng hợp lý, tiết kiệm và hiệu quả, bảo vệ tốt môi trường sinh thái, kết hợp phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ an ninh quốc phòng tại các địa bàn có khoáng sản
- Xây dựng và phát triển công nghiệp khai thác, chế biến khoáng sản với công nghệ hiện đại, phù hợp điều kiện của Việt Nam, nâng cao hệ số thu hồi khoáng sản và mức độ chế biến sâu khoáng sản.
- Khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư, thăm dò khai thác và chế biến khoáng sản trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật về hoạt động khoáng sản, đảm bảo an toàn lao động và bảo vệ tài nguyên. Thí điểm việc đấu giá quyền thăm dò, khai thác khoáng sản để tiến tới thực hiện rộng rãi phương pháp quản lý trên.



## BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐÁU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN KHAİ THÁC VÀ CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN SÔNG ĐÀ

---

- Tăng cường và siết chặt công tác quản lý nhà nước về khoáng sản, sửa đổi và bổ sung Luật Khoáng sản để đảm bảo tính thống nhất, chặt chẽ và đầy đủ cho công tác hoạt động khoáng sản.

### Về thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản

- Khoáng sản kim loại, trong đó:
  - Quặng cromit: Căn cứ nhu cầu sử dụng sản phẩm chế biến từ quặng cromit trong các ngành công nghiệp đến năm 2030 để cấp khai thác, chế biến phù hợp với nhu cầu sử dụng; cân đối giữa khai thác với dự trữ quốc gia hình thành khu công nghiệp khai thác, chế biến cromit tại Cổ Định, tỉnh Thanh Hóa.
  - Đối với các loại khoáng sản kim loại khác: Thực hiện thăm dò, khai thác phải gắn với dự án chế biến sâu chủ yếu phục vụ nhu cầu trong nước, .
- Khoáng sản không kim loại
  - Khoáng sản làm nguyên liệu xi măng: Thăm dò, khai thác các mỏ phục vụ các dự án xi măng trong quy hoạch phát triển công nghiệp xi măng đã phê duyệt.
  - Khoáng sản làm nguyên liệu gốm sứ - thủy tinh: Thăm dò, khai thác các khu vực kaolin, fenspat tại Tuyên Quang, Yên Bái, Phú Thọ, Lào Cai, Quảng Bình, Thừa Thiên Huế, Bình Dương, Bình Phước, Kon Tum phục vụ nguyên liệu dự án sản xuất gạch men, gốm sứ. Thăm dò, khai thác các mỏ cát trắng tại Quảng Ninh, Quảng Bình, Thừa Thiên Huế, Quảng Trị, Khánh Hòa phục vụ nguyên liệu cho dự án chế biến thủy tinh, khuôn đúc, men frit, gạch không nung.

Dự báo kinh tế thế giới và Việt Nam năm 2013 chưa cải thiện so với năm 2012 do vậy nhu cầu tiêu thụ các sản phẩm của ngành khoáng sản nhiều khả năng sẽ giảm dẫn đến giá bán nhiều loại khoáng giảm sút. Ngoài ra những rào cản về chính sách xuất khẩu cũng sẽ ảnh hưởng không nhỏ tới kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp trong ngành.

Theo thông tư 193/2012/TT-BTC từ ngày 1/1/2013 thuế suất của các loại quặng ở dạng thô như: Nhôm, niken, thiếc, coban, kim loại quý,.. tăng từ 20% - 30% nên năm 2013 sẽ là một năm khó khăn với ngành khoáng sản. Ngành khoáng sản vẫn là ngành có triển vọng tăng trưởng trong dài hạn, do đây là nguồn tài nguyên không tái tạo được trong khi nó là nguyên liệu đầu vào của rất nhiều ngành quan trọng.

### 8.2. Triển vọng Công ty

Khoáng sản Sông Đà là doanh nghiệp mới thành lập, đang trong giai đoạn đầu tư cũng như quy mô vốn nhỏ nên bị hạn chế trong đầu tư cho chế biến sâu. Trong khi với chiến lược phát triển ngành khoáng sản của Việt Nam trong thời gian tới sẽ hạn chế xuất khẩu thô để dành cho sản xuất trong nước và khuyến khích khai thác gắn với chế biến. Vì vậy Khoáng sản Sông Đà sẽ cần nỗ lực và cố gắng rất nhiều trong thời gian tới.

## BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẤU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC VÀ CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN SÔNG ĐÀ

---

Hiện nay Khoáng sản Sông Đà đang (i) thăm dò, khai thác mỏ Graphit ở Bảo Hà – Lào Cai và (ii) triển khai dự án sản xuất ferrocrom Sông Đà Thanh Hóa, trong đó nguyên liệu cho dự án giai đoạn I sẽ lấy từ mỏ cromit Khe Đen, UBND tỉnh sẽ tạo điều kiện báo cáo các bộ ngành trung ương để xem xét cấp phép thêm mỏ cho dự án theo thẩm quyền quy định.

### **Dự án thăm dò Mỏ Graphit ở Bảo Hà – Lào Cai:**

*Về trữ lượng:* Tại Việt Nam, quặng Graphit tập trung chủ yếu tại các tỉnh phía Bắc nổi bật là hai mỏ Graphit Nậm Thi và Graphit Bảo Hà. Mỏ Graphit Bảo Hà – Lào Cai ước tính có trữ lượng khoảng 2,2 triệu tấn chiếm 10% trữ lượng quốc gia.

*Về thị trường thương mại của Graphit:* Graphit được sử dụng để sản xuất (i) vật liệu chịu lửa cung cấp chủ yếu cho ngành sản xuất thép, lò nung xi măng và các lò sản xuất gốm sứ, thủy tinh, kim loại màu... và (ii) pin lithium-ion có tuổi thọ cao ứng dụng cho ô tô nạp điện, xe điện xăng, điện thoại thông minh, máy bay. Ngoài các ứng dụng trên, hiện nay đang thử nghiệm sản xuất các sản phẩm graphit phục vụ trong công nghệ lò phản ứng hạt nhân nguyên tử và vật liệu graphen.

*Về điều kiện khai thác:* Mỏ graphit Bảo Hà phân bố tại vùng núi, dân cư thưa thớt. Việc khai thác và làm giàu quặng ít ảnh hưởng đến môi trường. Các thân quặng phần lớn dạng đới lộ ngay trên mặt, phù hợp khai thác lộ thiên. Do Việt Nam chưa khai thác được sâu nên giá thành khai thác tại Việt Nam thấp hơn các nước khác.

*Về thị trường:* Thị trường tiêu thụ lớn nhất của graphit là Nhật, Hàn Quốc, Châu Âu. Nhật Bản hiện đang là thị trường tiêu thụ lớn nhất của Trung Quốc. Do chính sách thuế của Trung Quốc và nguồn tài nguyên đã khai thác từ 50 năm, nên nguồn cung cấp từ Trung Quốc trong tương lai sẽ gặp nhiều khó khăn.

### **Dự án sản xuất ferrocrom Sông Đà Thanh Hóa**

*Một số đặc điểm của dự án sản xuất ferrocrom Sông Đà Thanh Hóa:*

Dự án ferrocrom Sông Đà Thanh Hóa là một trong 3 dự án sản xuất ferrocrom đang triển khai xây dựng tại tỉnh Thanh Hóa. (i) Nhà máy ferrocrom của Công ty TNHH Nam Việt; (ii) nhà máy ferrocrom của TKV và (iii) nhà máy ferrocrom Sông Đà Thanh Hóa).

Mặt bằng nhà máy đang nằm tại khu mỏ Cổ Định thuộc trung tâm vùng mỏ, xa khu dân cư, gần nguồn cung cấp nước.

Nhà máy Ferrocrom Sông Đà Thanh Hóa có công suất thiết kế 20.000 tấn sản phẩm ferrocrom/năm. Để sản xuất 20.000 tấn ferrocrom cần 44.000 tấn quặng cromit (hàm lượng  $46\%Cr_2O_2$ ).

Chủ đầu tư nhà máy là Công ty Cổ phần Khoáng sản Sông Đà Thanh Hóa (Công ty con của Khoáng sản Sông Đà) đã được UBND tỉnh Thanh Hóa giao diện tích 94,7 ha (Mỏ Khe Đen) để bảo vệ và được phép khai thác khi nhà máy xây dựng được 70% giá trị thiết kế. Theo dự tính, mỏ Khe Đen có trữ lượng 292 nghìn tấn  $Cr_2O_2$  (trong đó hàm lượng cromit chiếm 46%) đủ cung cấp cho nhà máy trong thời hạn 5 đến 6 năm.

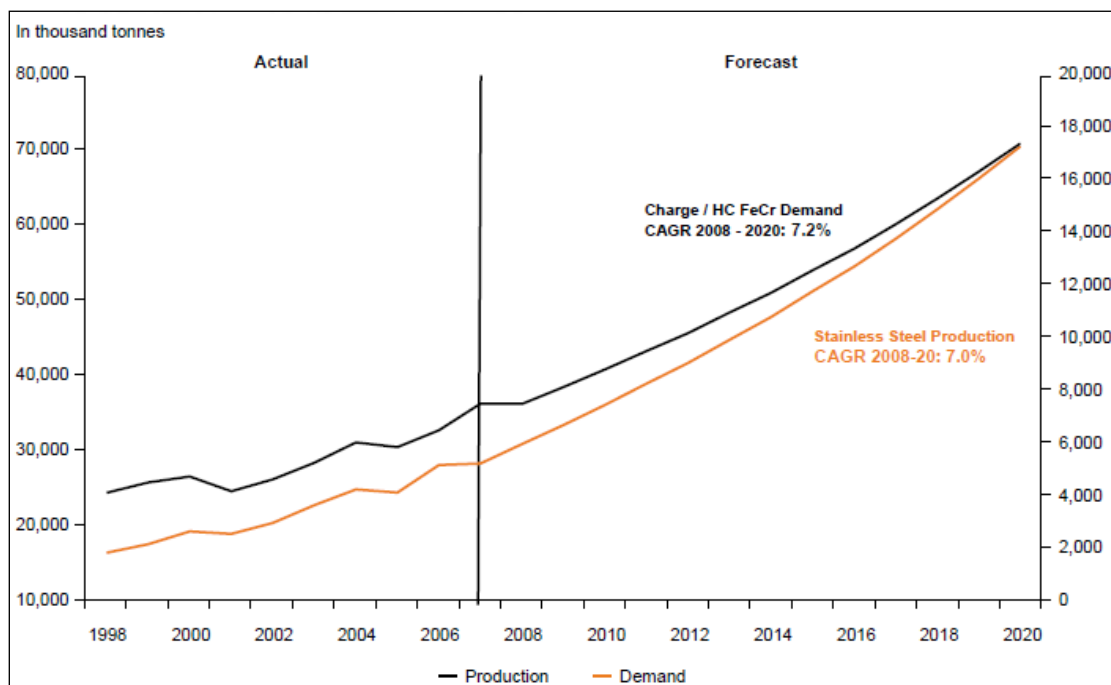
*Về trữ lượng của mỏ cromit tại Thanh Hóa:*

## BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐÁU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC VÀ CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN SÔNG ĐÀ

Trữ lượng quặng cromit của Thanh Hóa phần lớn tập trung tại mỏ cromit sa khoáng Cổ Định với trữ lượng quặng là 21 triệu tấn (theo báo cáo của Công ty APR tháng 6/2012 với Sở Công thương và các doanh nghiệp khai thác chế biến Ferocrom). Lượng quặng chỉ riêng mỏ Cổ Định, đủ cung cấp cho 3 nhà máy trong vòng 50 năm. Hiện nay, mỏ cromit Cổ Định chưa chính thức cấp cho dự án nào. Thanh Hóa có chủ trương cấp mỏ cho các chủ đầu tư có năng lực thực sự và đầu tư chế biến sâu. Ngoài mỏ cromit sa khoáng Cổ Định, trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa còn một số mỏ sa khoáng và cromit gốc chưa được thăm dò. Điều này hứa hẹn những nguồn nguyên liệu rất dồi dào cho Công ty nếu Công ty xin được giấy phép thăm dò, khai thác các mỏ này.

*Về thị trường thương mại của cromit:* Trên 95% quặng cromit được nung bằng lò điện hồ quang để sản xuất ra ferocrom phục vụ cho công nghiệp luyện kim. Ferocrom sản xuất được dùng để sản xuất thép không gỉ (chừng 59%), thép hợp kim (26,7%) và các lĩnh vực khác như hợp kim đúc niken, chất phủ điện tử là 7,5%... Thị trường tiêu thụ ferocrom dự kiến là Trung Quốc, Nhật, Tây Âu.

**Biểu đồ 4 : Dự báo sản lượng ferocrom và thép không gỉ trên thế giới**



Nguồn: CTCP Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà

**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐÁU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN  
KHAI THÁC VÀ CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN SÔNG ĐÀ**

---

**9. Chính sách đối với người lao động**

**9.1. Số lượng người lao động trong Công ty**

Tính đến thời điểm 30/09/2013, tổng số lao động của Công ty là 14 người và dự kiến đến cuối năm 2013 sẽ có 25 cán bộ công nhân viên trực tiếp làm việc tại các bộ phận phòng ban của Công ty với cơ cấu phân theo: giới tính, trình độ chuyên môn, thời hạn hợp đồng lao động được thể hiện cụ thể như sau:

*Bảng 6: Cơ cấu lao động tại thời điểm 30/09/2013*

<b>TT</b>	<b>Trình độ</b>	<b>Số người</b>	<b>Tỷ lệ (%)</b>
<b>I</b>	<b>Phân theo giới tính</b>	<b>14</b>	<b>100</b>
1	Nam	11	79%
2	Nữ	3	21%
<b>II</b>	<b>Phân theo trình độ chuyên môn</b>	<b>14</b>	<b>100</b>
1	Đại học và trên đại học	14	100
2	Cao đẳng, trung cấp	0	0
3	Công nhân kỹ thuật	0	0
4	So cấp và lao động phổ thông	0	0
<b>III</b>	<b>Phân theo thời hạn hợp đồng lao động</b>	<b>14</b>	<b>100</b>
1	Không xác định thời hạn	14	100
2	Có xác định thời hạn từ 1 – 3 năm	0	0
3	Ngắn hạn dưới 1 năm	0	0
<b>IV</b>	<b>Loại hình lao động</b>	<b>14</b>	<b>100</b>
1	Lao động trực tiếp	0	0
2	Lao động gián tiếp	14	100

*Nguồn: CTCP Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà*

**9.2. Chính sách tiền lương, thưởng, trợ cấp, phúc lợi**

- Chính sách lương
  - Chính sách trả lương: Công ty trả lương theo quy định hiện hành, phương pháp trả lương theo quy chế tiền lương tiền thưởng của Công ty;
  - Lương ngoài giờ: Công ty hỗ trợ và trả lương ngoài giờ theo đúng Luật lao động hiện hành;
  - Hàng năm, Công ty thực hiện xem xét nâng bậc lương theo quy định của Nhà nước.
- Chế độ phúc lợi xã hội:

## **BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐÁU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC VÀ CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN SÔNG ĐÀ**

---

- Công ty đảm bảo các chế độ cho người lao động theo quy định (BHXH, BHYT,..);
- Ngoài ra hàng năm công ty có chính sách khen thưởng trong các dịp lễ tết, tổ chức cho CBCNV của công ty tham quan, nghỉ mát, đồng thời có chính sách khen thưởng đối với nhân viên xuất sắc, chính sách thăm nom, chế độ đối với lao động nữ,...;
- Các chế độ phúc lợi khác theo qui định của Bộ luật lao động;
- Công ty cũng chú trọng trong công tác đảm bảo an toàn lao động cho toàn thể nhân viên, lao động.

### **9.3. Chính sách đào tạo:**

CBCNV được tuyển dụng sẽ được công ty hỗ trợ đào tạo chuyên môn để nâng cao nghiệp vụ nhằm phục vụ cho hoạt động của công ty.

### **9.4. Các hoạt động đoàn thể xã hội**

Công ty Cổ phần Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà luôn chú trọng các hoạt động đoàn thể để nâng cao tinh thần đoàn kết cho CBCNV của Công ty. Các ban, ngành, đoàn thể tại Công ty luôn được lãnh đạo tạo điều kiện thuận lợi để hoạt động tốt. Các hoạt động đoàn thể của công ty ngày một ổn định, sinh động góp phần nâng cao đời sống tinh thần cho CBCNV.

## **10. Chính sách cổ tức**

Công ty Cổ phần Khai thác và Chế biến khoáng sản Sông Đà thực hiện chính sách cổ tức theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Từ khi thành lập đến nay, Công ty vẫn đang trong giai đoạn đầu tư, chưa đi vào hoạt động kinh doanh nên chưa có lợi nhuận, chưa thực hiện chia cổ tức cho các cổ đông.

Dự kiến kế hoạch trong 5 năm tới Công ty sẽ có lợi nhuận từ việc hai nhà máy Ferrocrom Sông Đà Thanh Hóa và dự án Graphit Báo Hà Lào Cai đi vào vận hành khi đó mọi chế độ và chính sách cổ phần, cổ tức Công ty sẽ tuân thủ theo Điều lệ, Đại hội đồng cổ đông và pháp luật hiện hành đảm bảo quyền và lợi ích đối với các cổ đông hiện hữu của Công ty.

## **11. Tình hình tài chính**

### **11.1. Các chỉ tiêu cơ bản**

Năm tài chính của Công ty Cổ phần Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong Báo cáo tài chính bằng Đồng Việt Nam. Công ty áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam tuân thủ đầy đủ yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

## BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐÁU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC VÀ CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN SÔNG ĐÀ

### 11.1.1. Ghi nhận và khấu hao TSCĐ

Nguyên tắc ghi nhận TSCĐ hữu hình: Tài sản cố định được ghi nhận theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại.

Phương pháp khấu hao tài sản cố định: Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng. Thời gian khấu hao phù hợp với Thông tư số 203/2009/TT-BTC ngày 20/10/2009 của Bộ Tài chính và được ước tính như sau:

**Bảng 7: Tỷ lệ khấu hao hàng năm**

STT	Loại tài sản	Năm
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	05 – 20
2	Máy móc và thiết bị	05 – 10
3	Phương tiện vận tải	06 – 15
4	Thiết bị dụng cụ quản lý	03 – 05

(Nguồn: BCTC của Công ty Cổ phần Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà)

### 11.1.2. Mức lương bình quân

Số lượng người lao động của Công ty tính đến 30/09/2013 là 14 người. Lương bình quân năm 2012 của CBCNV là 8.623.655 đồng/người/tháng.

**Bảng 8: Mức lương bình quân của CBCNV qua các năm**

Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	9T.2013
Lương bình quân (đồng/người/tháng)	8.191.348	8.623.655	8.180.917

Nguồn: CTCP Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà

### 11.1.3. Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Việc thanh toán các khoản nợ đến hạn được Công ty Cổ phần Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà thực hiện tốt, thanh toán đúng hạn và đầy đủ các khoản nợ, không có nợ phải trả quá hạn.

### 11.1.4. Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty Cổ phần Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà thực hiện đầy đủ các khoản phải nộp theo luật định về thuế như: thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, phí và lệ phí...

**Bảng 9: Thuế và các khoản phải nộp nhà nước của CTCP Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà**

Đơn vị tính: đồng

**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐÁU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN  
KHAI THÁC VÀ CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN SÔNG ĐÀ**

Chỉ tiêu	31/12/2010	31/12/2011	31/12/2012	30/09/2013
Thuế thu nhập cá nhân	1.334.666	-14.226.486	32.990.923	66.274.191
<b>Tổng cộng</b>	<b>1.334.666</b>	<b>-14.226.486</b>	<b>32.990.923</b>	<b>66.274.191</b>

*Nguồn: BCKT năm 2010-2012 và BCTC 9 tháng đầu năm 2013 của CTCP Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà*

**11.1.5. Trích lập các quỹ theo luật định**

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, việc trích lập và sử dụng các quỹ hàng năm sẽ do ĐHCĐ quyết định. Khoáng sản Sông Đà thực hiện việc trích lập các quỹ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và quy định của pháp luật hiện hành. Tuy nhiên từ khi thành lập đến nay, Công ty vẫn đang trong giai đoạn đầu tư, chưa đi vào khai thác và chế biến khoáng sản nên chưa trích lập các quỹ.

**11.1.6. Tình hình công nợ**

➤ *Các khoản phải thu:*

*Bảng 10: Các khoản phải thu của CTCP Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà*

*Đơn vị tính: đồng*

T T	Chỉ tiêu	31/12/2010	31/12/2011	31/12/2012	30/09/2013
<b>I</b>	<b>Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>2.325.714.948</b>	<b>153.361.569</b>	<b>1.160.912.555</b>	<b>21.766.089.757</b>
1	Phải thu khách hàng			1.013.851.144	1.013.851.144
2	Trả trước cho người bán	137.115.000	137.115.000	137.115.000	2.146.612.000
3	Các khoản phải thu khác	2.188.599.948	16.246.569	9.946.411	18.605.626.613
<b>II</b>	<b>Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>39.799.850.000</b>	<b>39.799.850.000</b>	<b>39.815.942.000</b>	<b>39.799.850.000</b>
1	Phải thu dài hạn khác	39.799.850.000	39.799.850.000	39.815.942.000	39.799.850.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>42.125.564.948</b>	<b>39.953.211.569</b>	<b>40.976.854.555</b>	<b>61.565.939.757</b>

*Nguồn: BCKT năm 2010-2012 và BCTC 9 tháng đầu năm 2013 của CTCP Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà. (\*)*

**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐÁU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN  
KHAI THÁC VÀ CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN SÔNG ĐÀ**

➤ **Các khoản phải trả:**

**Bảng 11: Các khoản phải trả của CTCP Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà**

Đơn vị tính: đồng

<b>T T</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>31/12/2010</b>	<b>31/12/2011</b>	<b>31/12/2012</b>	<b>30/09/2013</b>
<b>I</b>	<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>1.263.609.448</b>	<b>3.626.781.391</b>	<b>8.083.136.907</b>	<b>72.471.404.545</b>
1	Vay và nợ ngắn hạn			3.000.000.000	
2	Phải trả cho người bán			207.593.560	168.609.648
3	Người mua trả tiền trước		2.000.000.000	2.500.000.000	12.650.000.000
4	Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	1.334.666		32.990.923	66.274.191
5	Phải trả người lao động	223.938.909	554.971.244	82.653.756	1.084.364.903
6	Chi phí phải trả			9.692.663	
7	Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	1.038.335.873	1.071.810.147	2.250.206.005	58.502.155.803

*Nguồn: BCKT năm 2010-2012 và BCTC 9 tháng đầu năm 2013 của CTCP Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà (\*)*

(\*) Trong đó không có các khoản phải thu và các khoản phải trả nào quá hạn.

**11.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

**Bảng 12: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2010, 2011 và 2012 của CTCP Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà**

<b>ST T</b>	<b>Các chỉ tiêu</b>	<b>2010</b>	<b>2011</b>	<b>2012</b>
<b>I</b>	<b>Tốc độ tăng trưởng</b>			
1	Tổng tài sản (TTS)	408,78%	8,36%	18,40%
2	Vốn chủ sở hữu	500,29%	4,86%	12,79%
3	Doanh thu thuần			
4	Lợi nhuận sau thuế	-100,00%		
<b>II</b>	<b>Khả năng sinh lời</b>			
1	Tỷ suất LN gộp			7,97%



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐÁU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN  
KHAI THÁC VÀ CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN SÔNG ĐÀ**

2	Tỷ suất LN ròng			0,01%
3	ROA	0,0000%	0,0000%	0,0001%
4	ROE	0,0000%	0,0000%	0,0001%
<b>III</b>	<b>Cơ cấu vốn và tài sản</b>			
1	Nợ/TTS	1,93%	5,10%	9,60%
2	Nợ trả lãi / Nợ phải trả	0,00%	0,00%	37,11%
3	TSNH/TTS	8,34%	4,26%	6,83%
4	Các khoản phải thu /TTS	3,54%	0,22%	1,38%
5	Hàng tồn kho /TTS	0,11%	1,41%	5,21%
<b>IV</b>	<b>Khả năng thanh toán</b>			
1	TSTT hiện thời	4,33	0,84	0,71
2	TSTT nhanh	4,27	0,56	0,17
3	TSTT tiền mặt	2,30	0,44	0,01
<b>V</b>	<b>Hiệu quả hoạt động</b>			
1	Số ngày các khoản phải thu			260,24
2	Số ngày các khoản phải trả			44,67
3	Số ngày hàng tồn kho			1.159,32
4	Vòng quay tổng tài sản			0,01
5	Vòng quay tài sản cố định			1,34
6	Vòng quay vốn chủ sở hữu			0,01

*Nguồn: BCKT năm 2010-2012 và BCTC 9 tháng đầu năm 2013 của CTCP Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà*

**12. Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng, Ban kiểm soát**

***Bảng 13: Danh sách thành viên HĐQT của CTCP Khoáng sản Sông Đà***

Stt	Họ và Tên	Chức vụ	Sinh năm	Giới tính	Số CP năm giữ	Tỷ lệ
1	Lê Văn Tồn	Chủ tịch	1960	Nam	0	0%
2	Phạm Đức Thành	Ủy viên	1978	Nam	0	0%
3	Trần Ngọc Lan	Ủy viên	1958	Nam	0	0%

**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐÁU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN  
KHAI THÁC VÀ CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN SÔNG ĐÀ**

---

4	Đỗ Thanh Thế	Ủy viên	1958	Nam	15.000	0,1%
5	Đỗ Văn Bình	Ủy viên	1960	Nam	0	0%

*(Nguồn: Công ty Cổ phần Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà)*

**✚ Lê Văn Tốn**

Họ và tên: Lê Văn Tốn

Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 10/1/1960

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: Phòng 502 - Nhà G10, phường Thanh Xuân - TP Hà Nội

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính Kế toán

Quá trình công tác: Làm việc tại các đơn vị Tổng Công ty Sông Đà, hiện là Thành viên Hội đồng thành viên Tổng Công ty Sông Đà - kiêm Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Khai thác và Chế biến khoáng sản Sông Đà

Chức vụ hiện đang nắm giữ ở tổ chức khác : Thành viên Hội đồng thành viên Tổng công ty Sông Đà

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

**✚ Phạm Đức Thành**

Họ và tên: Phạm Đức Thành

Chức danh: Ủy viên Hội đồng quản trị

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 11/12/1978

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: P301 Nhà H4, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, Hà Nội.

**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẤU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN  
KHAI THÁC VÀ CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN SÔNG ĐÀ**

---

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật

Quá trình công tác: Làm việc tại các đơn vị Tổng Công ty Sông Đà

Chức vụ hiện đang nắm giữ ở tổ chức khác : Giám đốc Ban Pháp chế Tổng công ty Sông Đà

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

**✚ Trần Ngọc Lan**

Họ và tên: Trần Ngọc Lan

Chức danh: Ủy viên Hội đồng quản trị

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 20/06/1958

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: Khu tập thể công trình Ngầm, xã Kiến Hưng, quận Hà Đông, Hà Nội

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư công trình ngầm

Chức vụ hiện đang nắm giữ ở tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Sông Đà 10.

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

**✚ Đỗ Thanh Thế**

Họ và tên: Đỗ Thanh Thế

Chức danh: Ủy viên Hội đồng quản trị

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 13/10/1958

**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẤU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN  
Khai thác và Chế biến khoáng sản Sông Đà**

---

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: Số 5, ngõ 44, phố Nhân Hòa, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Hà Nội

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư địa chất

Quá trình công tác: Công ty Cổ phần Tư vấn Sông Đà, Công ty Cổ phần Khai thác và Chế biến khoáng sản Sông Đà

Chức vụ hiện đang nắm giữ ở tổ chức khác : Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Khoáng sản Sông Đà Lào Cai

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

**✚ Đỗ Văn Bình**

Họ và tên: Đỗ Văn Bình

Chức danh: Ủy viên Hội đồng quản trị

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 20/2/1960

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: Số 4-6 Ngõ 117 Thái Hà - Đống Đa - Hà Nội.

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính ngân hàng

Chức vụ hiện đang nắm giữ ở tổ chức khác : Chủ tịch Tập đoàn Đầu tư Tài chính và Xây dựng Đại Dương

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐÁU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN  
KHAI THÁC VÀ CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN SÔNG ĐÀ**

---

**12.1. Ban Giám đốc, Kế toán trưởng**

**Bảng 14: Danh sách Ban Giám đốc và Kế toán trưởng của CTCP Khoáng sản Sông Đà**

Stt	Họ và Tên	Chức vụ	Sinh năm	Giới tính	Số CP năm giữ	Tỷ lệ
1	Lưu Quang Minh	Tổng Giám đốc	1976	Nam	0	0%
2	Đình Đức Chính	Kế toán trưởng	1978	Nam	0	0%

(Nguồn: Công ty Cổ phần Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà)

**✚ Lưu Quang Minh**

Họ và tên: Lưu Quang Minh

Chức danh: Tổng Giám đốc

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 22/7/1976

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: Thôn Lộc, Xã Xuân Đỉnh, huyện Từ Liêm, TP Hà Nội.

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Xây dựng Công trình Ngầm, Mỏ và Công trình đặc biệt

Quá trình công tác: Từng giữ chức vụ Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Khoáng sản Sông Đà Lào Cai.

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

**✚ Đình Đức Chính**

Họ và tên: Đình Đức Chính

Chức danh: Kế toán trưởng

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 2/1978

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

## BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẤU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC VÀ CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN SÔNG ĐÀ

Địa chỉ thường trú: Xuân Đỉnh - Từ Liêm - Hà Nội.

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán

Quá trình công tác:

- Làm Chuyên viên kế toán, phó kế toán trưởng Công ty Xekaman 3 từ 9/2006 đến 3/2010;
- Làm kế toán trưởng tại Công ty Cổ phần Khoáng sản Sông Đà Thanh Hóa từ 3/2010 đến 6/2012.
- Làm kế toán trưởng Công ty từ 15/6/2012 đến nay.

Chức vụ hiện đang nắm giữ ở tổ chức khác: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

### 12.2. Ban kiểm soát

**Bảng 15: Danh sách Ban kiểm soát của CTCP Khoáng sản Sông Đà**

Stt	Họ và Tên	Chức vụ	Sinh năm	Giới tính	Số CP nắm giữ	Tỷ lệ
1	Lý Quang Thái	Trưởng Ban Kiểm soát	1981	Nam	0	0%

(Nguồn: Công ty Cổ phần Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà)

#### Lý Quang Thái

Họ và tên: Lý Quang Thái

Chức danh: Trưởng ban kiểm soát

Giới tính: Nam

Năm sinh: 1981

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: Khu đô thị Mỹ Đình, Từ Liêm, Hà Nội.

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẤU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN  
KHAI THÁC VÀ CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN SÔNG ĐÀ**

---

Quá trình công tác: Làm tại Ban kế toán Tổng Công ty Sông Đà - Chuyên viên, phó Giám đốc Ban, Kế toán trưởng Công ty CP điện Việt Lào

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

### **13. Tài sản**

Giá trị TSCĐ chủ yếu đến 30/09/2013 của Công ty Cổ phần Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà như sau:

**Bảng 16: Giá trị TSCĐ chủ yếu đến 30/09/2013 của  
CTCP Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà**

*Đơn vị tính: đồng*

<b>Stt</b>	<b>Khoản mục</b>	<b>Nguyên giá</b>	<b>Khấu hao</b>	<b>Giá trị còn lại</b>
<b>A</b>	<b>TSCĐ HỮU HÌNH</b>	<b>1.264.702.000</b>	<b>874.531.950</b>	<b>390.170.050</b>
I	Nhà cửa, vật kiến trúc	0 <sup>1</sup>	0	0
II	Máy móc, thiết bị	0	0	0
III	Phương tiện vận tải	1.216.702.000	844.931.950	371.770.050
	<i>Xe ô tô Fortuner</i>	<i>1.216.702.000</i>	<i>844.931.950</i>	<i>371.770.050</i>
IV	Thiết bị dụng cụ quản lý	48.000.000	29.600.000	18.400.000
	<i>Máy photocopy RICOH</i>	<i>48.000.000</i>	<i>29.600.000</i>	<i>18.400.000</i>
<b>B</b>	<b>TSCĐ VÔ HÌNH</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
	<b>Tổng cộng</b>	<b>1.264.702.000</b>	<b>874.531.950</b>	<b>390.170.050</b>

*(Nguồn: CTCP Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà)*

### **14. Kế hoạch sản xuất kinh doanh đến năm 2015 và các năm tiếp theo**

- Hoàn thiện công tác đầu tư dự án Ferocrom Sông Đà Thanh Hóa, Dự án Graphit Bảo Hà – Lào Cai

---

<sup>1</sup> Hiện nay Khoáng sản Sông Đà đang thuê văn phòng theo Hợp đồng thuê văn phòng tại Tòa nhà G10 đường Nguyễn Trãi – Phường Thanh Xuân Nam – Quận Thanh Xuân – Hà Nội ngày 07/12/2011 ký giữa Tập đoàn Sông Đà và CTCP Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà, thời hạn đến 31/12/2013.

## **BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẤU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC VÀ CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN SÔNG ĐÀ**

---

- Tiếp tục triển khai xây dựng khu đô thị phường 15, Quận Gò Vấp, Thành Phố Hồ Chí Minh, Kết thúc liên doanh với Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Sông Đà (IDC) thu hồi vốn đầu tư.

Công ty cũng nỗ lực tìm kiếm các mỏ và ngành nghề kinh doanh mới, xây dựng và phát triển Công ty thành một đơn vị vững mạnh, đảm bảo phát triển nhanh – mạnh – bền vững.

### **15. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức**

Trên cơ sở thu thập thông tin, phân tích thực trạng hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính hiện nay của Công ty Cổ phần Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà, cùng với việc phân tích ngành, Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam cho rằng, kế hoạch sản xuất kinh doanh đến năm 2015 là có thể đạt được nếu không chịu ảnh hưởng bởi các sự kiện bất khả kháng.

VCBS lưu ý rằng, các nhận xét nêu trên được đưa ra dưới góc độ một tổ chức tư vấn dựa trên cơ sở thông tin thu thập được có chọn lọc và cân nhắc một cách khách quan. Tuy nhiên, những nhận xét trên không hàm ý bảo đảm giá chứng khoán cũng như tính chắc chắn của các số liệu dự báo. VCBS khuyến cáo các nhà đầu tư nên tham khảo Bản công bố thông tin này trước khi quyết định đầu tư.

### **16. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức phát hành**

Không có.

### **17. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến việc phát hành**

Không có.



# **BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẤU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC VÀ CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN SÔNG ĐÀ**

---

## **VI. THÔNG TIN VỀ VIỆC BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN**

### **1. Những thông tin cơ bản về cổ phiếu được đấu giá**

- Cổ phần chào bán : **Công ty Cổ phần Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà**
- Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
- Số lượng cổ phần chào bán : 3.900.000 cổ phần
- Mệnh giá cổ phần : 10.000 đồng
- Giá khởi điểm : 10.000 đồng/cổ phần
- Bước giá : 100 đồng
- Bước khối lượng : 100 cổ phần
- Số lượng cổ phần mỗi nhà đầu tư cá nhân, pháp nhân được đăng ký mua tối thiểu : 100 cổ phần
- Số lượng cổ phần mỗi nhà đầu tư cá nhân, pháp nhân được đăng ký mua tối đa : Tổng số lượng cổ phần chào bán
- Hình thức chào bán : Bán đấu giá công khai thông qua Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX)

### **2. Mục đích của việc chào bán**

Mục đích của việc chào bán cổ phần của Tổng Công ty Sông Đà tại Công ty Cổ phần Khai thác và Chế biến Khoáng sản Sông Đà nhằm cơ cấu danh mục đầu tư theo chủ trương của Tổng Công ty tại một số công ty thành viên để tập trung vốn hoàn thành các dự án đầu tư trọng điểm Nhà nước giao. Việc chào bán cổ phần chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông mà không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của Công ty.

### **3. Đối tượng tham gia đấu giá và các quy định liên quan**

Theo quy chế đấu giá do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành.

### **4. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài**

Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty không quy định giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài.

Căn cứ theo Quyết định số 55/2009/QĐ-TTg ngày 15/04/2009 của Thủ tướng Chính phủ thì nhà đầu tư nước ngoài mua, bán chứng khoán trên thị trường

## **BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẤU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC VÀ CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN SÔNG ĐÀ**

---

chứng khoán Việt Nam được nắm giữ tối đa 49% tổng số cổ phiếu của công ty cổ phần đại chúng.

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của nhà đầu tư nước ngoài trên vốn điều lệ của Công ty tại thời điểm 30/09/2013 là 0%.

### **5. Hạn chế chuyển nhượng đối với cổ phần chào bán**

Cổ phần chào bán được tự do chuyển nhượng.

### **6. Công bố thông tin và tổ chức đăng ký mua cổ phần**

Theo quy chế bán đấu giá do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành.

### **7. Địa điểm, thời gian tổ chức đấu giá, thanh toán tiền mua cổ phần và hoàn trả tiền đặt cọc**

#### **7.1. Địa điểm tổ chức đấu giá**

*Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội*

*Địa chỉ: Số 02 Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội.*

#### **7.2. Thời gian tổ chức đấu giá**

Theo quy chế bán đấu giá do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành.

#### **7.3. Thời gian thanh toán tiền mua cổ phần và hoàn trả tiền đặt cọc**

Theo quy chế bán đấu giá do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành

## **BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẤU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC VÀ CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN SÔNG ĐÀ**

---

### **VII. THAY LỜI KẾT**

Bản công bố thông tin được cung cấp nhằm mục đích giúp nhà đầu tư có thể đánh giá chung về tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của doanh nghiệp trước khi đăng ký mua cổ phần. Tuy nhiên, do đợt chào bán này không phải là đợt phát hành/chào bán cổ phiếu của doanh nghiệp để huy động vốn trên thị trường sơ cấp nên Bản công bố thông tin này được chúng tôi xây dựng với khả năng và nỗ lực cao nhất từ các nguồn đáng tin cậy như đã trình bày và mong muốn công bố/thông báo tới Nhà đầu tư về tình hình doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến doanh nghiệp.

Bản công bố thông tin này không bảo đảm rằng đã chứa đựng đầy đủ các thông tin về doanh nghiệp và chúng tôi cũng không thực hiện phân tích, đưa ra bất kỳ ý kiến đánh giá nào với hàm ý đảm bảo giá trị của cổ phiếu. Do đó, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư trước khi tham gia đấu giá cần tìm hiểu thêm thông tin về doanh nghiệp, bao gồm nhưng không giới hạn như Điều lệ doanh nghiệp, các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết Hội đồng quản trị, các Báo cáo của Ban Kiểm soát, các Báo cáo tài chính, Báo cáo kiểm toán, tình hình doanh nghiệp... cũng như việc tham gia phải bảo đảm rằng việc đăng ký mua hay thực hiện giao dịch được/sẽ được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, đúng thẩm quyền, đảm bảo các quy định về công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, cổ đông nội bộ, tỷ lệ sở hữu, chào mua công khai .... phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

Chúng tôi khuyến cáo các nhà đầu tư nên tham khảo Bản công bố thông tin này trước khi quyết định tham gia đấu giá mua cổ phần.

Trân trọng cảm ơn.

**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẤU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN  
KHAI THÁC VÀ CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN SÔNG ĐÀ**

---

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CHÀO BÁN**

**TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ**



**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

*[Handwritten signature]*  
**Trần Văn Tuấn**

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH**

**CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC VÀ CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN SÔNG ĐÀ**



*[Handwritten signature]*  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Lưu Quang Minh**

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN**

**CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NHTMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**



*[Handwritten signature]*  
**GIÁM ĐỐC  
Vũ Quang Đông**